|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG THƯƠNG** | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **4769**/BCT-CN  V/v đề xuất giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp duy trì sản xuất, vượt qua khó khăn trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 | *Hà Nội, ngày 06 tháng 08 năm 2021* |

Kính gửi: Bộ Y tế

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trên cơ sở kết quả làm việc với các Hiệp hội ngành hàng trong các ngành sản xuất, Bộ Công Thương kính gửi Bộ Y tế một số nội dung nhằm triển khai hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn phục vụ sản xuất cho các doanh nghiệp như sau:

**I. Tình hình áp dụng phương án “3 tại chỗ” trong công tác phòng chống dịch bệnh tại các doanh nghiệp**

Để đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh tại các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, phương án “3 tại chỗ” là một trong những giải pháp tối ưu. Tại khu vực phía Bắc, mặc dù trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp, doanh nghiệp tại các tỉnh Bắc Giang và Bắc Ninh đã triển khai thành công mô hình này. Đến nay, cơ bản các doanh nghiệp phía Bắc vẫn duy trì được hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Mặc dù vậy, trước diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh trên cả nước, giải pháp “3 tại chỗ” sau một thời gian triển khai đã bộc lộ một số bất cập nhất định. Nhiều doanh nghiệp tại các địa phương – đặc biệt là các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam đã phải đóng cửa do không áp dụng được phương án này. Nguyên nhân dẫn đến việc nhiều doanh nghiệp tại các tỉnh phía Nam không thành công khi áp dụng sản xuất “3 tại chỗ” gồm:

1. Các doanh nghiệp phía Bắc có hệ thống nhà xưởng mới và rộng rãi hơn, mật độ lao động không quá cao nên có đủ điều kiện về cơ sở vật chất để thực hiện “3 tại chỗ”. Ngược lại, nhiều doanh nghiệp phía Nam có số lượng lao động tập trung rất lớn (có thể lên tới hàng ngàn hoặc hàng chục ngàn lao động), quy mô cơ sở vật chất thiếu thốn, dẫn đến không đảm bảo các điều kiện cần thiết cho việc triển khai phương án “3 tại chỗ”.

2. Khác với các doanh nghiệp phía Bắc, phần lớn các doanh nghiệp phía Nam có số lượng lao động nhập cư từ các địa phương khác rất lớn. Việc áp dụng “3 tại chỗ” có thể sẽ phát sinh nhiều vấn đề về tâm lý đối với người lao động khi họ buộc phải cách ly với gia đình quá lâu, từ đó dẫn đến giảm năng suất lao động và các vấn đề khác về an sinh xã hội.

3. Do mức độ tập trung công nghiệp cao, các hoạt động logistics, lưu thông, cung ứng hàng hóa và lao động tại khu vực phía Nam bị đứt gãy sớm và nghiêm trọng hơn nhiều so với khu vực phía Bắc, dẫn đến việc doanh nghiệp gặp rất nhiều khó khăn cho việc bố trí sản xuất đồng thời với việc bố trí ăn ở cho người lao động theo phương án “3 tại chỗ”.

4. Chi phí để tổ chức sản xuất theo phương án này tăng cao, nhiều doanh nghiệp – đặc biệt là các doanh nghiệp quy mô nhỏ và vừa hoặc doanh nghiệp có số lượng lao động lớn không có đủ năng lực tài chính để thực hiện. Một số doanh nghiệp – đặc biệt là các doanh nghiệp trong các ngành xuất khẩu chủ lực như dệt may, da – giày… hiện đang buộc phải chịu lỗ để thực hiện phương án “3 tại chỗ” nhằm đảm bảo tiến độ các đơn hàng đã ký kết, tuy nhiên do sức ép về tài chính, các doanh nghiệp sẽ không thể triển khai giải pháp này trong dài hạn.

5. Bên cạnh đó, quy định và hướng dẫn của các địa phương về các biện pháp phòng dịch, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh còn chưa rõ ràng, thiếu thống nhất. Việc này đã gây lúng túng cho các doanh nghiệp trong việc tuân thủ và thực thi các chủ trương của Chính phủ về việc duy trì sản xuất trong bối cảnh bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

Đặc biệt, khi các ca lây nhiễm tăng mạnh, việc kiểm soát dịch bệnh gặp khó khăn, thì tại các nhà máy với quy mô diện tích chật hẹp, số lượng công nhân đông, việc áp dụng “3 tại chỗ” gặp rất nhiều rủi ro dẫn đến phát sinh các ổ dịch mới, cũng như dẫn đến hệ quả là một số địa phương đã áp dụng các biện pháp mạnh để phòng dịch triệt để, làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của những doanh nghiệp không có ca bệnh (ví dụ, có tỉnh đã quyết định đóng cửa toàn bộ khu công nghiệp không có thời hạn cụ thể khi một doanh nghiệp trong khu phát hiện ca F0, trong khi các doanh nghiệp khác vẫn đang hoạt động ổn định và thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch).

Để hỗ trợ các doanh nghiệp duy trì hoạt động sản xuất trong bối cảnh dịch bệnh, Ban Chỉ đạo quốc gia phòng chống Covid-19, Bộ Y tế, và các Bộ, ngành liên quan đã ban hành các văn bản hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch, đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch, và tổ chức thực hiện vừa cách ly, vừa sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp, như Quyết định 2787/QĐ-BYT ngày 05 tháng 6 năm 2021 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc Covid-19 tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu công nghiệp”, Công văn số 2242/LĐTBXH-TLĐ-PTM ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, và Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam hướng dẫn tổ chức thực hiện vừa cách ly, vừa sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, quá trình triển khai vẫn còn một số điểm bất cập, do vậy việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các quy định tại các văn bản hướng dẫn nêu trên là cần thiết trong bối cảnh dịch bệnh vẫn đang có diễn biến phức tạp như hiện nay. Bộ Công Thương đề nghị Bộ Y tế phối hợp với các bên liên quan, nghiên cứu, điều chỉnh, sửa đổi và bổ sung một số giải pháp cấp bách dưới đây nhằm hỗ trợ doanh nghiệp vừa thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch hiệu quả, đảm bảo an toàn cho người lao động, vừa duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh.

**II. Đề xuất điều chỉnh, sửa đổi và bổ sung các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn phòng dịch, hỗ trợ sản xuất cho các doanh nghiệp**

**1. Các biện pháp bảo đảm phòng dịch an toàn và duy trì sản xuất tại doanh nghiệp**

Bộ Công Thương đề nghị Bộ Y tế:

- Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quyết định 2787/QĐ-BYT như sau:

+ Bổ sung các quy định về hình thức tổ chức sản xuất trong điều kiện vừa thực hiện cách ly, vừa sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh. Ngoài các quy định về hình thức “3 tại chỗ”, “1 cung đường, 2 địa điểm”, bổ sung các hình thức khác cho doanh nghiệp được lựa chọn, đặc biệt cần có các quy định cụ thể đối với trường hợp người lao động được về nhà, có cam kết của doanh nghiệp với địa phương, người lao động với doanh nghiệp, và di chuyển bằng phương tiện cá nhân giữa nơi ở của gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh (đảm bảo các biện pháp an toàn tương tự trường hợp F1 tự cách ly tại gia đình và di chuyển theo tuyến cố định, không dừng đỗ dọc đường).

+ Bổ sung quy định cụ thể đối với trường hợp người lao động dừng tham gia “3 tại chỗ” giữa chừng và trở về nơi cư trú.

+ Bổ sung nội dung hướng dẫn các địa phương xây dựng các kịch bản, lộ trình phục hồi sản xuất tương ứng với các kịch bản diễn biến của dịch bệnh để các doanh nghiệp có kế hoạch bố trí sản xuất phù hợp.

+ *Phần III Các phương án khi có trường hợp mắc Covid-19:* bổ sung quy định về quy trình, thời hạn các cơ quan y tế địa phương cần phối hợp với doanh nghiệp trong việc tách F0, F1 ra khỏi môi trường làm việc để doanh nghiệp sớm ổn định lại sản xuất và đảm bảo an toàn cho những người lao động khác trong doanh nghiệp yên tâm tập trung làm việc.

+ *Phần IV Phương án xét nghiệm cho người lao động:* bổ sung quy định về tổ chức thực hiện xét nghiệm cộng gộp định kỳ, lấy mẫu trực tiếp tại doanh nghiệp nhằm cắt giảm chi phí, thời gian cho doanh nghiệp và các cơ sở y tế cũng như tránh tập trung đông người gây mất an toàn phòng dịch.

+ *Mục 6.1.5 Phần VI Đối với người sử dụng phương tiện di chuyển cá nhân hoặc công cộng:* bổ sung “Thực hiện 5K, cài đặt, sử dụng Bluezone, ghi lại lịch trình di chuyển. *Đối với phương tiện cá nhân, di chuyển theo tuyến cố định, không dừng đỗ dọc đường*.”

+ *Mục 9.2, Phần IX Các yêu cầu để tổ chức sản xuất trở lại tại cơ sở sản xuất kinh doanh, khu công nghiệp:* đề nghị quy định cụ thể các điều kiện cần thiết để cho phép doanh nghiệp được hoạt động trở lại tương ứng với các kịch bản khác nhau (hoạt động 30%, 50%, 70% cho tới 100% công suất như trước thời điểm diễn ra dịch bệnh) tuỳ vào điều kiện đảm bảo an toàn của doanh nghiệp và kết quả thực hiện phòng chống dịch bệnh để doanh nghiệp có kế hoạch bố trí lao động và nguồn lực sản xuất thích hợp.

+ *Mục 11.1, Phần XI Tổ chức thực hiện:* Địa phương khi quyết định tạm dừng hoạt động sản xuất trên quy mô lớn trong phạm vi toàn bộ khu, cụm công nghiệp trên địa bàn cần báo cáo Tổ công tác đặc biệt của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 và Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch Covid-19 xem xét, quyết định.

**2. Các giải pháp liên quan đến khai báo, xét nghiệm, tiêm vắc-xin**

Bộ Công Thương đề nghị Bộ Y tế:

- Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3355/QĐ-BYT theo hướng:

+ Đưa mức ưu tiên đối với người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp (tại điểm n mục 3 phần III) trở thành đối tượng ưu tiên tiêm văc-xin theo điểm g mục 3 phần III của Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm văc-xin phòng Covid-19 năm 2021 – 2022 ban hành kèm theo Quyết định này. Trong nhóm doanh nghiệp, ưu tiên tiêm văc-xin cho các doanh nghiệp thuộc các ngành xuất khẩu và sản xuất các sản phẩm thiết yếu gồm điện tử, dệt may, da giày, ô tô, thép, chế biến nông sản, thực phẩm...

+ Cho phép các cơ sở y tế triển khai tiêm chủng có thu phí (do doanh nghiệp, cá nhân chi trả) dưới sự hướng dẫn và giám sát về chuyên môn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Nhanh chóng hướng dẫn việc triển khai thực hiện các nội dung đã quy định trong Quyết định 3355/QĐ-BYT về tổ chức tiêm chủng (Phần IV, mục 2, 4):

+ Ban hành danh sách các cơ sở tiêm chủng trong đó bao gồm các cơ sở y tế tư nhân nhằm tăng cường năng lực hệ thống tiêm chủng, giảm tải áp lực cho các cơ sở y tế công và đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng.

+ Đối với các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp có đủ điều kiện về y tế bố trí tổ chức tiêm tại chỗ nhằm giảm tải cho các cơ sở y tế và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc tổ chức tiêm phòng cho cán bộ, công nhân viên của doanh nghiệp.

+ Ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan chuyên môn về y tế các cấp đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động phòng chống dịch bệnh như khai báo y tế, đăng ký xét nghiệm, đăng ký tiêm chủng… nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, tránh việc tập trung đông người gây mất an toàn phòng dịch.

+ Trong trường hợp các Hiệp hội, doanh nghiệp đã liên hệ và tìm được nguồn cung văc-xin từ nước ngoài, đề nghị Bộ Y tế khẩn trương báo cáo Chính phủ đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp ký kết các hợp đồng cung ứng văc-xin để giúp các doanh nghiệp sớm tiếp cận nguồn văc-xin trong thời gian ngắn nhất.

+ Yêu cầu các địa phương tập trung đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng cho các đối tượng là người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp (bao gồm cả doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp, khu chế xuất…) để giúp các doanh nghiệp duy trì hiệu quả hoạt động sản xuất và người lao động yên tâm làm việc.

Bộ Công Thương đề nghị Quý Bộ tổng hợp, nghiên cứu và báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Phó TTg Vũ Đức Đam (để b/c);  - TTr. Đỗ Thắng Hải;  - TTr. Đặng Hoàng An;  - Các Vụ: KH, TTTN;  - Cục CTĐP;  - Lưu: VT, CN (02). |  | **BỘ TRƯỞNG**  *(đã ký)*  **Nguyễn Hồng Diên** |